

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Bạc Liêu năm 2017**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ BA**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 238/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua dự thảo nghị quyết về tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Bạc Liêu năm 2017; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất thông qua tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2017 (*chi tiết theo Phụ lục số 1, 2 đính kèm*).

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

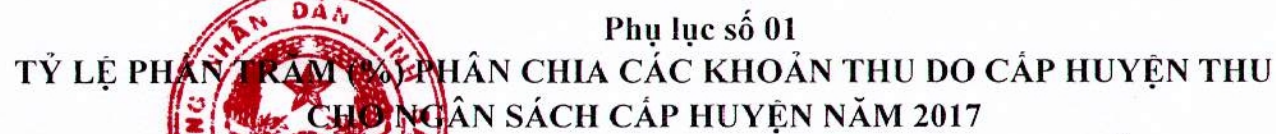
**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Khóa IX, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2016./.

**Nơi nhận:**

- UBND (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp (rà soát);
- TT. HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học (đăng Công báo);
- Lưu (NH).

**CHỦ TỊCH**  
  
**Lê Thị Ái Nam**

[illegible]



**Phụ lục số 02**  
**TỶ LỆ PHÂN TRĂM (%) PHÂN CHIA CÁC KHOẢN THU DO CẤP XÃ THU**  
**CHO NGÂN SÁCH TỪNG XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN NĂM 2017**



*Kiểm tra Nghị quyết số 13 /2016/NQ-HĐND*  
*ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh*

| TT                          | Đơn vị              | Lệ phí môn bài | Thuế GTGT | Thuế TNDN | Thu khác CTN | Thuế thu nhập cá nhân | Thuế sử dụng đất NN | Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp | Lệ phí trước bạ | Phi, lệ phí | Thu khác |
|-----------------------------|---------------------|----------------|-----------|-----------|--------------|-----------------------|---------------------|----------------------------------|-----------------|-------------|----------|
| <b>I Thành phố Bạc Liêu</b> |                     |                |           |           |              |                       |                     |                                  |                 |             |          |
| 1                           | Phường 1            | 100%           | 10%       | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 2                           | Phường 2            | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 3                           | Phường 3            | 100%           | 3%        | 100%      | 100%         | 30%                   | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 4                           | Phường 5            | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 5                           | Phường 7            | 100%           | 5%        | 100%      | 100%         | 50%                   | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 6                           | Phường 8            | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 7                           | Phường Nhà Mát      | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 8                           | Xã Hiệp Thành       | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 9                           | Xã Vĩnh Trạch       | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 10                          | Xã Vĩnh Trạch Đông  | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| <b>II Huyện Vĩnh Lợi</b>    |                     |                |           |           |              |                       |                     |                                  |                 |             |          |
| 1                           | Thị trấn Châu Hưng  | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 2                           | Xã Châu Hưng A      | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 3                           | Xã Châu Thới        | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 4                           | Xã Hưng Thành       | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 5                           | Xã Hưng Hội         | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 6                           | Xã Long Thạnh       | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 7                           | Xã Vĩnh Hưng        | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 8                           | Xã Vĩnh Hưng A      | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| <b>III Huyện Hòa Bình</b>   |                     |                |           |           |              |                       |                     |                                  |                 |             |          |
| 1                           | Thị trấn Hòa Bình   | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 2                           | Xã Vĩnh Hậu         | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 3                           | Xã Vĩnh Hậu A       | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 4                           | Xã Vĩnh Thịnh       | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 5                           | Xã Vĩnh Mỹ A        | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 6                           | Xã Vĩnh Mỹ B        | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 7                           | Xã Vĩnh Bình        | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 8                           | Xã Minh Diệu        | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| <b>IV Thị xã Giá Rai</b>    |                     |                |           |           |              |                       |                     |                                  |                 |             |          |
| 1                           | Phường 1            | 100%           | 50%       | 50%       | 50%          | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 2                           | Phường Hộ Phòng     | 100%           | 16%       | 16%       | 16%          | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 3                           | Phường Láng Tròn    | 100%           | 60%       | 60%       | 60%          | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 4                           | Xã Phong Thạnh Đông | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 5                           | Xã Phong Thạnh Tây  | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 6                           | Xã Phong Tân        | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 7                           | Xã Phong Thạnh      | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |



| TT         | Đơn vị                  | Lệ phí môn bài | Thuế GTGT | Thuế TNDN | Thu khác CTN | Thuế thu nhập cá nhân | Thuế sử dụng đất NN | Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp | Lệ phí trước bạ | Phí, lệ phí | Thu khác |
|------------|-------------------------|----------------|-----------|-----------|--------------|-----------------------|---------------------|----------------------------------|-----------------|-------------|----------|
| 8          | Xã Phong Thạnh A        | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 9          | Xã Tân phong            | 100%           | 70%       | 70%       | 70%          | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 10         | Xã Tân Thạnh            | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| <b>V</b>   | <b>Huyện Đông Hải</b>   |                |           |           |              |                       |                     |                                  |                 |             |          |
| 1          | Thị trấn Gành Hào       | 100%           | 10%       | 10%       | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 2          | Xã Long Điền            | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 3          | Xã Long Điền Đông A     | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 4          | Xã Long Điền Đông       | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 5          | Xã Điền Hải             | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 6          | Xã Long Điền Tây        | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 7          | Xã An Phúc              | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 8          | Xã An Trạch             | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 9          | Xã An Trạch A           | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 10         | Xã Định Thành A         | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 11         | Xã Định Thành           | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| <b>VI</b>  | <b>Huyện Phước Long</b> |                |           |           |              |                       |                     |                                  |                 |             |          |
| 1          | Thị trấn Phước Long     | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 2          | Xã Vĩnh Thanh           | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 3          | Xã Hưng Phú             | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 4          | Xã Phước Long           | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 5          | Xã Phong Thạnh Tây A    | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 6          | Xã Phong Thạnh Tây B    | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 7          | Xã Vĩnh Phú Đông        | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 8          | Xã Vĩnh Phú Tây         | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| <b>VII</b> | <b>Huyện Hồng Dân</b>   |                |           |           |              |                       |                     |                                  |                 |             |          |
| 1          | Thị trấn Ngan Dừa       | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 2          | Xã Ninh Quới A          | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 3          | Xã Ninh Quới            | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 4          | Xã Ninh Thạnh Lợi       | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 5          | Xã Ninh Thạnh Lợi A     | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 6          | Xã Lộc Ninh             | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 7          | Xã Ninh Hòa             | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 8          | Xã Vĩnh Lộc A           | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |
| 9          | Xã Vĩnh Lộc             | 100%           | 100%      | 100%      | 100%         | 100%                  | 100%                | 100%                             | 100%            | 100%        | 100%     |

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH